

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI THÀNH CÔNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI THÀNH CÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANH CONG TRADING AND TRANSPORT SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109828306

3. Ngày thành lập: 23/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số nhà 14, thôn 08, Xã Trung Châu, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0359759200

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép; Bán buôn kim loại khác. Loại trừ: Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác.	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
8.	Khai thác và thu gom than non	0520
9.	Khai thác quặng sắt	0710
10.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
11.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
12.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
13.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
14.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
15.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
16.	Đúc sắt, thép	2431
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511

18.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
19.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
21.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
23.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
27.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
32.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
33.	Xây dựng công trình thủy	4291
34.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
35.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
36.	Phá dỡ Loại trừ: không bao gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn.	4311
37.	Chuẩn bị mặt bằng Loại trừ: không bao gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn.	4312
38.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

6. Vốn điều lệ: 3.700.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 37.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TUẤN	Số nhà 14, thôn 08, Xã Trung Châu, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	14.800	1.480.000.000	40,000	0010770236 02	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	14.800	1.480.000.000	40,000		
2	NGUYỄN TUẤN MINH	số nhà 74, ngõ 378 Thụy Khuê, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.100	1.110.000.000	30,000	0010700065 70	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	11.100	1.110.000.000	30,000		

3	TRẦN VĂN DŨNG	Cụm 04, Xã Liên Hà, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	11.100	1.110.000.000	30,000	001080028998
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	11.100	1.110.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THANH TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/10/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001077023602

Ngày cấp: 18/07/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: số nhà 14, thôn 08, Xã Trung Châu, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: số nhà 14, thôn 08, Xã Trung Châu, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội